

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 290/2020/HS - ST
Ngày: 28- 9- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quý

Bà Nguyễn Thị Thương

- Thẩm ký phiên tòa: Bà Trần M Phương - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 268/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 394/2020/QĐXXST - HS ngày 16/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn M - sinh năm 2001. Nơi cư trú: xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V và bà: Dương Thị H; vợ: Trần Thị H2 và 01 con; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2017 bị Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. Bị cáo tại ngoại “có mặt”.

Bị hại: Anh Hoàng Cát T - SN 1992 “vắng mặt”

Trú tại: Q, phường Đ, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết nhiều người có nhu cầu cần mua tài khoản AMAZON trên mạng xã hội Facebook để bán hàng trên mạng nên Nguyễn Tuấn M đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người có nhu cầu cần mua. Mặc dù không có tài khoản

AMAZON để bán nhưng Nguyễn Tuấn M đã lập tài khoản Facebook với tên “Phạm Linh Chi” để đăng thông tin giao bán tài khoản AMAZON. Ngày 12/3/2020 Hoàng Cát T đăng nhập vào mạng xã hội Facebook với tài khoản “Hoàng Cát T” mục đích tìm mua tài khoản AMAZON. Trong quá trình tìm kiếm thấy chủ tài khoản mang tên “Phạm Linh Chi” có rao bán tài khoản AMAZON nên nhắn tin hỏi mua 03 tài khoản AMAZON. Thời điểm này Nguyễn Tuấn M cũng vào mạng xã hội Facebook thấy Hoàng Cát T hỏi mua tài khoản AMAZON nên nhắn tin lại trao đổi việc mua bán. Sau khi hai bên nhắn tin qua lại thì Nguyễn Tuấn M đồng ý bán cho Hoàng Cát T 03 tài khoản AMAZON với giá 11.500.000đ và thống nhất với T chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 190344819424015 mang tên Trần Văn A, khi nhận được tiền thì M sẽ chuyển tài khoản AMAZON cho T. Sau khi thống nhất với nhau T đã chuyển số tiền 11.500.000đ cho M. Khi tiền đổ vào tài khoản của Trần Văn A, M đã yêu cầu A chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Quân đội của mình là 2330103152008 rồi đóng tài khoản Facebook “Phạm Linh Chi”. Sau khi chuyển xong tiền nhưng không thấy tài khoản “Phạm Linh Chi” chuyển tài khoản AMAZON cho mình nên Hoàng Cát T lên mạng xã hội Facebook để liên lạc với chủ tài khoản “Phạm Linh Chi” nhưng tài khoản đã bị khóa và không liên lạc được nên đã làm đơn tố cáo tới cơ quan Công an.

Quá trình điều tra đã tiến hành xác M chủ tài khoản Hoàng Cát T có chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng mang tên Trần Văn A và xác định Trần Văn A (là anh vợ M). Làm việc với Trần Văn A thì A khai báo có cho M mượn tài khoản ngân hàng của mình và khi có tiền vào tài khoản đã chuyển tiền lại cho M, Văn A không biết tiền đổ vào tài khoản của mình là tiền gì và không liên quan đến việc làm của M nên cơ quan Công an không có căn cứ để xử lý.

Trong thời gian cơ quan Công an đang tiến hành điều tra, giải quyết vụ án thì ngày 07/5/2020 Nguyễn Tuấn M đã sử dụng tài khoản Facebook “Trần Ngọc Lan” để nhắn tin kết bạn với Hoàng Cát T và sử dụng tài khoản ngân hàng Quân Đội 2330104151008 để chuyển trả số tiền 11.500.000đ cho Hoàng Cát T.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 thu của M, cơ quan Công an đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 260/CT-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố Nguyễn Tuấn M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS. Mức hình phạt đề nghị từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người liên quan cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở chứng M: Vào ngày 12/3/2020 Nguyễn Tuấn M đã đưa ra thông tin gian dối đăng trên mạng xã hội Facebook để lừa đảo chiếm đoạt của anh Hoàng Cát T số tiền 11.500.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Tuấn M có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của BLHS.

[3] Tính chất vụ án: Lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối trên mạng xã hội để nhằm chiếm đoạt tài sản. Mặc dù, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an chung cần xử lý nghiêm M.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần căn cứ điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì đã bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tại các cơ quan pháp luật thành khẩn khai báo.

Với nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Căn cứ Điều 65 BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Cát T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã được giải quyết xong.

[5] Về tang vật: Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu ghi thu của M là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS. Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Nguyễn Tuấn M 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại *khoản 1 Điều 69* của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã được giải quyết xong.

Về tang vật: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu ghi, Model A1549, Imel 354410067290844. Điện thoại đã cũ, không kiểm tra

chất lượng bên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 212/THA ngày 07/9/2020).

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKD ND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thủy